

Bản án số: 246/2023/HS- ST

Ngày: 20 - 12- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 252/2023/HSST ngày 04/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số 268/QĐXXST-HS ngày 13/12/2023 đối với bị cáo:

LÊ MẠNH C, sinh năm 1985; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 12, phường GT, quận LB, Hà Nội. Nơi ở: phòng 638-D7, tổ 6, khu đô thị ĐX, xã ĐX, GL, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Mạnh T, con bà Ngô Thị M; Vợ là Nguyễn Thị V (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Bản án số 191/2021/HSST ngày 24/5/2021, Tòa án nhân dân huyện GL, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 05/9/2022, chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích). Nhân thân: Bản án số 124/HSST ngày 14/8/2015, Tòa án nhân dân quận LB, Hà Nội xử 15 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Ngày 10/5/2016, chấp hành xong hình phạt tù, ngày 17/5/2016 nộp án phí hình sự sơ thẩm (đã được xóa án tích). Bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 12/11/2023 đến ngày 20/11/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Gia Lâm. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Anh Bùi Văn T, sinh năm 1994, HKTT: xóm C, xã SN, huyện DB, Hòa Bình. Vắng mặt tại phiên tòa

***Người làm chứng:**

1/ Anh Hà Văn D, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Số 79 Ô C, tổ 11, phường VH, quận LB, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa

2/ Anh Lê Văn T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Thôn C1, xã CB, huyện GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 15 phút ngày 12/11/2023, tổ công tác Công an xã ĐX phối hợp với bảo vệ của khu đô thị ĐX, xã ĐX, GL, Hà Nội tuần tra tại khu vực khu đô thị ĐX, phát hiện bắt quả tang Lê Mạnh C, đang có hành vi chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 của anh Bùi Văn T, HKTT: xóm C, xã SN, DB, Hòa Bình.

Vật chứng thu giữ của Lê Mạnh C: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ ngoài màu đen, bị vỡ mặt sau, bật không lên nguồn, không rõ nhãn hiệu và số Imei, bên trong có sim số 0783.338.324, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Thu giữ của anh Bùi Văn T: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 11, vỏ ngoài màu tím, đã qua sử dụng, số Imei: 356579100697435, bên trong có sim số 0868903994, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Mạnh C khai: Do cần tiền tiêu xài nên C đã nảy sinh ý định đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Khoảng 22h30' ngày 11/11/2023, C thuê xe ôm qua phần mềm công nghệ hãng “Be” trên ứng dụng điện thoại đi từ ngõ 42A, VH, HM, Hà Nội đến tòa T6 Time City thuộc khu vực VT, HM, Hà Nội và khu đô thị ĐX, GL, Hà Nội. Sau đó anh Bùi Văn T là nhân viên chở khách của hãng “Be” đến đón. C ngồi phía sau anh T điều khiển xe máy chở đến các địa điểm đã đặt trên ứng dụng. Để tạo lòng tin với anh T, trên đường đi, C giới thiệu là Công an đang đi làm chuyên án liên quan đến ma túy, cần chụp ảnh hiện trường để báo cáo lãnh đạo. Sau đó, C có nhờ anh T chụp ảnh các địa điểm trên đường, mượn điện thoại của anh T gọi điện và gửi ảnh zalo đến số điện thoại 0908233333, nói rằng để báo cáo lãnh đạo. Sau đó C tiếp tục bảo anh T chở đến ngõ 117 phố NS, quận LB, Hà Nội để chụp ảnh. Để đạt được mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản và dễ dàng bỏ trốn, C lấy lý do cần chụp thêm ảnh tại tòa nhà D8 của khu đô thị ĐX và bảo anh T chở về khu vực đó. Tại đây, C hỏi mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 của anh T để lên tầng 2 của tòa D8 tự mình chụp ảnh. Anh T tin tưởng và cho C mượn điện thoại. C cầm điện thoại của anh T đi lên tầng 2 tòa nhà D8 khu đô thị ĐX và đi xuống tầng 1 bằng lối đi khác nhằm tẩu thoát thì bị anh T phát hiện. Lúc này, anh T hô “Cướp, Cướp” thì C bỏ chạy. Quá trình bỏ chạy C đã vứt chiếc điện thoại xuống

đất. Khi C chạy được khoảng 10m thì bị lực lượng bảo vệ của khu đô thị ĐX và Công an xã ĐX bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 173/KL- HĐĐGTS ngày 20/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện GL, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 64GB, vỏ màu tím, màn hình cảm ứng, số Imei: 356579100697435, lắp sim số 0868903994 tại thời điểm xảy ra vụ việc có trị giá 4.700.000 đồng.

Chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, bên trong có sim số 0783.338.324 thu giữ của Lê Mạnh C, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của bị can, ngày 12/11/2023 C sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 11, vỏ ngoài màu tím, đã qua sử dụng, số Imei 356579100697435, bên trong có sim điện thoại số 0868903994, không kiểm tra chất lượng máy bên trong thu giữ của Bùi Văn T, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của anh Bùi Văn T. Do vậy, ngày 29/11/2023, Cơ quan CSĐT- Công an huyện GL đã trả chiếc điện thoại trên cho anh T.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Văn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 258/CT-VKS ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố Lê Mạnh C về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Mạnh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh C phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Mạnh C từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2023.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu xung công 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ ngoài màu đen, bị vỡ mặt sau thu giữ của bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo

- Về dân sự: Không phải giải quyết.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lê Mạnh C khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: 00 giờ 15 phút ngày 12/11/2023, tại khu đô thị ĐX, xã ĐX, GL, Hà Nội do đã có ý định chiếm đoạt điện thoại của người lái xe công nghệ “Be” là anh Bùi Văn T nên bị cáo đã giả làm công an thuê anh T đi đến các địa điểm chụp ảnh, giả vờ mượn điện thoại để chụp ảnh, gửi tin nhắn rồi bỏ trốn, nhằm chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 có giá trị 4.700.000 đồng của anh Bùi Văn T, nhưng bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Việc bị cáo giả làm công an để tạo lòng tin của người lái xe công nghệ “Be” nhằm chiếm đoạt điện thoại của họ gây tâm trạng hoang mang, lo lắng đối với dân cư trên địa bàn và những người làm nghề lái xe công nghệ. Bị cáo vừa bị xét xử về cùng loại tội với cùng hành vi tương tự, vừa chấp hành án về lại tiếp tục dùng thủ đoạn cũ để chiếm đoạt tài sản của người khác là thể hiện thái độ rất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Về tình tiết tăng nặng: Bản án số 191/2021/HSST ngày 24/5/2021, Tòa án nhân dân huyện GL, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 05/9/2022, chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích). Nhân thân: Bản án số 124/HSST ngày 14/8/2015, Tòa án nhân dân quận LB, Hà Nội xử 15 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Như vậy, bị cáo đã 2 lần đều bị xét xử về loại tội xâm phạm sở hữu tài sản của người khác, trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52. Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm ổn định.

[5] **Về dân sự:** Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không phải xem xét, giải quyết.

[6] **Về vật chứng:** Tịch thu xung công: 01 điện thoại thu giữ của bị cáo vì liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo

[7] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[8] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Mạnh C phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt: Bị cáo **Lê Mạnh C 12 (mười hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Không phải giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu xung công 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ ngoài màu đen, bị vỡ mặt sau thu giữ của bị cáo, không rõ số hiệu và số Imai, lắp sim số 0783338324, đã qua sử dụng (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lâm và Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm ngày 05/12/2023).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- VKSND cấp trên trực tiếp
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh